



TAN CANG PILOT COMPANY LIMITED

PLANNING TO LEAD THE SHIPS 30/08/2025 (Saturday)

TIDE TIME

Water Level	Vung Tau	Cat Lai	Flow
1.9	23:06	02:30	↗
3.1	04:40	07:45	↘
1.2	11:48	15:45	↗
2.7	18:42	21:30	↘
2.2	23:32	02:45	↗
3.1	04:54	08:00	↘

No.	Pilot	Arriving ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Diệu	KKD 5	3	57	398	P/s1 - CL2	01:30		08
2	M.Hải	OLIVIA	8.8	172	17,769	P/s3 - CL1	03:00	//0600	A3-08
3	H.Trường	KMTC PUSAN	9.2	169	16,717	P/s3 - CL7	02:30		A1-A6
4	Đ.Minh	TRANSIMEX SUN	7.9	147	12,559	H25 - TCHP	02:30	Y/c MP	01-12
5	Khái	MCC CEBU	8.3	186	32,828	P/s3 - CL4-5	04:00		A2-A5
6	Hà	INTERASIA ELEVATE	10.5	186	31,368	P/s3 - CL5	17:00	//2000	A1-A6
7	Thịnh	INFINITY	8.9	172	17,119	P/s3 - BNPH	11:00	//0830	A3-08
8	Đức - Duy	ZHONG GU NAN HAI	8.4	172	18,490	P/s3 - CL3	10:30	//1330	A3-A6
9	P.Thùy - Đ.Long	INTERASIA MOMENTUM	10.3	200	27,104	P/s3 - CL4	16:30	Cano DL	A1-A6
10	Phú	SAWASDEE INCHEON	9.9	172	18,051	P/s3 - CL7	17:30	//1930	A2-A5
11	N.Minh - Chính	INCEDA	9.2	172	19,035	P/s3 - BNPH	20:00	//2000	A2-A5
12	V.Hải	SAWASDEE SPICA	9.7	172	17,500	P/s3 - CL1	20:00	//2100	A1-A3
13	Vinh	SITC SHANGHAI	9.7	172	17,119	P/s3 - CL4-5	18:00	//2100	A2-A5
14	V.Hoàng	KMTC TOKYO	10	173	17,853	P/s3 - CL3	23:30	//0100	
15	B.Long	KDB DARULAMAN	4	80	1,629	CR - P/S	08:30	QTCR	

No.	Pilot	Cai Mep ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	N.Tuấn	STARSHIP NEPTUNE	11	197	27,997	CM4 - P/s3	03:30	MP-VTX	A9-A10
2	N.Thanh - Quân	ONE FALCON	13.1	365	146,287	CM3 - P/s3	21:00	MP-3NM-DL	MR-KS-AWA
3	Kiên	HAIAN BELL	8.7	155	14,308	P/s3 - CM3	23:00	Y/c MT	MR-KS
4	N.Tuấn - M.Tùng	TEMPANOS	12.5	300	88,586	CM2 - P/s3	12:30	MP-VTX	MR-KS

No.	Pilot	Departing ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	V.Dũng	SITC FUJIAN	9.7	172	17,360	CL1 - P/s3	01:00		A2-A3

2	V.Tùng - Đảo	NACKSKOV MAERSK	9	172	26,255	CL7 - P/s3	05:30		A1-A6
3	Quyết	LITTLE WARRIOR	9.5	172	18,848	CL4-5 - P/s3	04:00		A2-A5
4	Tân - M.Hùng	MONICA	9.5	173	17,801	BNPH - P/s3	09:30		A3-08
5	Tín	KKD 5	3	57	398	CL2 - P/s2	08:00		08
6	N.Cường - M.Cường	GREEN PACIFIC	9.2	147	12,545	TCHP - H25	07:30		01-12
7	Trung - Anh	SAWASDEE DENEK	7.8	172	18,072	CL3 - P/s3	13:30		A3-A6
8	Chương	WAN HAI 289	9.9	175	20,899	CL5 - P/s3	20:00		A2-A5
9	Nhật - Sơn	WAN HAI 353	10	204	30,519	CL4 - P/s3	19:30	Cano DL	A1-A6
10	M.Tùng	TRANSIMEX SUN	6.9	147	12,559	TCHP - H25	16:30		01-12
11	Duyệt - H.Thanh	KMTC PUSAN	9.3	169	16,717	CL7 - P/s3	20:30		A1-A6
12	Đ.Chiến	MCC CEBU	7.4	186	32,828	CL4-5 - P/s3	20:00		A2-A5
13	P.Hải	INFINITY	9.5	172	17,119	BNPH - P/s3	23:00		A3-08
14	Quang	OLIVIA	8.2	172	17,769	CL1 - P/s3	22:30		A3-08
15	Giang	BAHARI 6	3	55	646	TL CL7 - H25	01:00	SR	08
No.	Pilot	Shifting ship	Draught	Length	GRT	Wharf	P.O.B	Note	Tug boat
1	Đ.Toản	WAN HAI 289	10.5	175	20,899	BP7 - CL5	01:00	ĐX	

PILOTING TO SUCCESS